TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN CHÂU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 10/2020/QĐDS-ST
Ngày: 10-8-2020
"V/v tuyên bố một người mất tích".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ toạ phiên họp: Ông **Nguyễn Thành Chung** - Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Phú** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Bích Ngọc** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 404/2019/TLST-VDS ngày 09 tháng 12 năm 2019 về yêu cầu tuyên bố một người mất tích theo Quyết định mở phiên họp số 08/2020/QĐPH-ST ngày 03 tháng 8 năm 2020.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà **Nguyễn Ánh T**, sinh năm 1969; địa chỉ cư trú: Tổ A, kp B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt, có đơn xin giải quyết vắng mặt);

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1962; địa chỉ cư trú cuối cùng: Tổ A, kp B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh.

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Bà Nguyễn Ánh T yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Văn Đ mất tích.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh nhận định:

Bà T và ông Đ chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn ngày 24/02/1995 tại Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh. Ông Đ có đăng ký hộ khẩu

thường trú và có nơi cư trú cuối cùng tại Tổ A, kp B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh. Từ tháng 06/1995, ông Đ đi khỏi địa phương, không rõ đi đâu và không có tin tức gì.

Ngày 27/12/2019, Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã ra Thông báo tìm kiếm thông tin về người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với ông Đ, đến nay vẫn không có tin tức gì về ông Đ.

Tại phiên họp, vị Kiểm sát viên đề nghị Tòa án căn cứ vào quy định tại Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015; các Điều 388, 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án để giải quyết theo hướng: Chấp nhận yêu cầu của Bà T và tuyên bố ông Đ mất tích. Bà T phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

Từ những nhận định trên, căn cứ vào quy định tại Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015 thì yêu cầu của Bà T là có căn cứ, cần chấp nhận. Bà T phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1- Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Ánh T về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích.

Tuyên bố ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1962; địa chỉ cư trú cuối cùng: Tổ A, kp B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh mất tích từ ngày 01/6/1995.

2- Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: Bà Nguyễn Ánh T phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0000136 ngày 09/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (do Lê Thị Thủy nộp thay); bà Nguyễn Ánh T đã nộp đủ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

3- Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

4- Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

- Bà Nguyễn Ánh T có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

***Nơi nhận**:*
- Người yêu cầu;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND thị trấn T;
- CCTHADS huyện Tân Châu;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành Chung